TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 11- ĐỒNG NAI
TỈNH ĐỒNG NAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 29/2025/HNGĐ-ST
Ngày: 24-9-2025
"V/v: Tranh chấp Ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 11- ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán –Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hảo

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Duy Khải và bà Nguyễn Thị Uyên

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Anh Đào - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 11- Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 11- Đồng Nai Tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 9 năm 2025, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân Khu vực 11- Đồng Nai mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 38/2025/HNGĐ-ST ngày 22-7-2025 về việc: "*Ly hôn*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 29-8-2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 22/2025/QĐST-DS ngày 14-9-2025, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Hồ Ngọc Tú Q, sinh năm: 1995 (Vắng mặt, có đơn xin giải quyết vắng mặt);

Địa chỉ: Số 517, Đại Lộ Bình D, tổ 1, khu 1, phường Thủ Dầu M, thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Ông Nguyễn Thiên Đ, sinh năm 1991 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Số 714, Nguyễn Tất T, phường Phước L, tỉnh Đồng Nai

NỘI DUNG VỤ ÁN

****Theo đơn khởi kiện, trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn Bà Hồ Ngọc Tú Q trình bày***:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Bà Hồ Ngọc Tú Q và Ông Nguyễn Thiên Đ tự nguyện đi đến hôn nhân hợp pháp, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Hiệp T, thành phố Thủ Dầu M, tỉnh Bình Dương (nay là phường Phú L, thành phố Hồ Chí Minh) vào ngày 30-9-2014.

Sau khi kết hôn thời gian đầu giữa bà Q và ông Đ chung sống hạnh phúc, về sau phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng không cùng quan điểm sống, mặc dù đã cố gắng hòa hợp nhưng không có kết quả, nhận thấy tình trạng hôn nhân đã trở nên trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không Đ được. Nay bà Q xác định tình cảm vợ chồng không còn, do vậy kính mong Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông Đ.

- *Về con chung và cấp dưỡng nuôi con chung:* Giữa Bà Hồ Ngọc Tú Q và Ông Nguyễn Thiên Đ có 03 người con chung tên Nguyễn Hồ P, sinh ngày 16-5-2015; Nguyễn Hồ Kim S, sinh ngày 15-7-2017 và Nguyễn Hồ Kim T, sinh ngày 21-10-2021. Khi ly hôn bà Q có nguyện vọng trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là các cháu Nguyễn Hồ P, sinh ngày 16-5-2015; Nguyễn Hồ Kim S, sinh ngày 15-7-2017 và Nguyễn Hồ Kim T, sinh ngày 21-10-2021 cho đến khi con chung trưởng thành, đủ 18 tuổi. Bà Q không yêu cầu ông Đ cấp dưỡng nuôi con chung.

- *Về tài sản chung và nợ chung:* Không yêu cầu Tòa án giải quyết

Đồng thời, bà Q có đơn xin xét xử vắng mặt trong vụ án này.

**** Trong quá trình giải quyết vụ án, theo đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con đề ngày 21-5-2025 bị đơn Ông Nguyễn Thiên Đ trình bày:***

- *Về quan hệ hôn nhân*: Bà Hồ Ngọc Tú Q và Ông Nguyễn Thiên Đ tự nguyện đi đến hôn nhân hợp pháp, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Hiệp T, thành phố Thủ Dầu M, tỉnh Bình Dương (nay là phường Phú L, thành phố Hồ Chí Minh) vào ngày 30-9-2014. Sau khi kết hôn thời gian đầu giữa bà Q và ông Đ chung sống hạnh phúc, về sau phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng không cùng quan điểm sống, mặc dù đã cố gắng hòa hợp nhưng không có kết quả, nhận thấy tình trạng hôn nhân đã trở nên trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không Đ được. Do vậy ông Đ thuận tình ly hôn với bà Q.

- *Về con chung và cấp dưỡng nuôi con chung:* Giữa Ông Nguyễn Thiên Đ và Bà Hồ Ngọc Tú Q có 03 người con chung tên Nguyễn Hồ P, sinh ngày 16-5-2015; Nguyễn Hồ Kim S, sinh ngày 15-7-2017 và Nguyễn Hồ Kim T, sinh ngày 21-10-2021. Khi ly hôn ông Đ thống nhất giao con chung là các cháu Nguyễn Hồ P, sinh ngày 16-5-2015; Nguyễn Hồ Kim S, sinh ngày 15-7-2017 và Nguyễn Hồ Kim T, sinh ngày 21-10-2021 cho bà Q trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung cho đến khi các con chung trưởng thành, đủ 18 tuổi. Bà Q không yêu cầu ông Đ cấp dưỡng nuôi con chung. Ngoài ra ông Đ được quyền thăm nom con chung.

- *Về tài sản chung và nợ chung:* Không yêu cầu Tòa án giải quyết

Kiểm sát viên trình bày tại phiên tòa:

- *Về tố tụng:* Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử đã tiến hành đúng trình tự thủ tục theo quy định pháp luật.

- *Về nội dung vụ án:*

+ *Về quan hệ hôn nhân:* Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Bà Hồ Ngọc Tú Q về yêu cầu ly hôn.

+ *Về nuôi con và cấp dưỡng nuôi con chung:* Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của bà Q về việc nuôi con, giao các cháu Nguyễn Hồ P, sinh ngày 16-5-2015; Nguyễn Hồ Kim S, sinh ngày 15-7-2017 và Nguyễn Hồ Kim T, sinh ngày 21-10-2021 cho bà Q trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cho đến khi con chung trưởng thành, đủ 18 tuổi. Vấn đề cấp dưỡng nuôi con do các bên không yêu cầu nên đề nghị không xem xét giải quyết.

+ *Về tài sản và nợ chung:* Do các bên không yêu cầu nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

Về án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử tính theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên toà, ý kiến của Kiểm sát viên và các đương sự. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền và quan hệ pháp luật: Xét thấy, đây là vụ kiện hôn nhân gia đình "Tranh chấp ly hôn" do nguyên đơn Bà Hồ Ngọc Tú Q thực hiện quyền khởi kiện; bị đơn Ông Nguyễn Thiên Đ có nơi đăng ký thường trú tại phường Phước L, tỉnh Đồng Nai. Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Khu vực 11- Đồng Nai.

[2] Về thủ tục xét xử vắng mặt: Trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn Bà Hồ Ngọc Tú Q vắng mặt nhưng đã có đơn xin giải quyết vắng mặt, bị đơn Ông Nguyễn Thiên Đ vắng mặt nhưng đã có văn bản trình bày ý kiến. Căn cứ các Điều 227,228 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đối với nguyên đơn, bị đơn.

[3] Về yêu cầu của nguyên đơn:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Bà Q và ông Đ tự nguyện tìm hiểu, chung sống với nhau có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Hiệp T, thành phố Thủ Dầu

M, tỉnh Bình Dương (nay là phường Phú L, thành phố Hồ Chí Minh) vào ngày 30-9-2014. Xét thấy hôn nhân giữa bà Q và ông Đ là tự nguyện, không bị lừa dối, ép buộc; tại thời điểm kết hôn cả hai đủ điều kiện kết hôn theo quy định tại Điều 8 Luật Hôn nhân và Gia đình. Do đó, hôn nhân giữa ông Đức và bà Hương là hợp pháp theo quy định tại Điều 9 Luật Hôn nhân và Gia đình nên phát sinh quyền và nghĩa vụ của vợ chồng.

Căn cứ lời khai của bà Q và ông Đ Thì xác định: Trong đời sống hôn nhân, hai người chung sống không hạnh phúc, nguyên nhân do vợ chồng không cùng quan điểm sống, mặc dù đã cố gắng hòa hợp nhưng không có kết quả. Xét thấy mâu thuẫn gia đình đã trở nên trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không Đ được. Nay bà Q yêu cầu ly hôn và được ông Đ đồng ý nên được ghi nhận.

- *Về con chung:* Trong quá trình chung sống, bà Q và ông Đ có 03 người con chung tên Nguyễn Hồ P, sinh ngày 16-5-2015; Nguyễn Hồ Kim S, sinh ngày 15-7-2017 và Nguyễn Hồ Kim T, sinh ngày 21-10-2021. Khi ly hôn bà Q có nguyện vọng trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung là các cháu Nguyễn Hồ P, sinh ngày 16-5-2015; Nguyễn Hồ Kim S, sinh ngày 15-7-2017 và Nguyễn Hồ Kim T, sinh ngày 21-10-2021 cho đến khi các con chung trưởng thành, đủ 18 tuổi, quá trình giải quyết vụ án bà Q và ông Đ có văn bản trình bày về việc thỏa thuận giao các con chung cho bà Q trực tiếp nuôi con chung và được ông Đ đồng ý. Tuy nhiên có xem xét nguyện vọng của các cháu. Tại Biên bản lấy lời khai ngày 13-8-2025 thì cháu Nguyễn Hồ P và Nguyễn Hồ Kim S, sinh ngày 15-7-2017 đều có nguyện vọng được tiếp tục sống với bà Q, còn đối với cháu Nguyễn Hồ Kim T, sinh ngày 21-10-2021 đang còn nhỏ, hiện các cháu Phát, Sang và Tiến đều đang trực tiếp sống với bà Q, do vậy để đảm bảo cho sự phát triển toàn diện về thể chất tinh thần của các cháu. Căn cứ vào nguyện vọng của đương sự, cần chấp nhận tuyên giao con chung là các cháu Nguyễn Hồ P, sinh ngày 16-5-2015; Nguyễn Hồ Kim S, sinh ngày 15-7-2017 và Nguyễn Hồ Kim T, sinh ngày 21-10-2021 cho bà Q trực tiếp nuôi dưỡng đến khi đủ 18 tuổi. Xét đây là sự tự nguyện thỏa thuận của các đương sự nên cần ghi nhận.

Việc cấp dưỡng nuôi con: Không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- *Về tài sản chung và nợ chung*: Các đương sự không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 11- Đồng Nai tại phiên tòa là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] *Về án phí hôn nhân sơ thẩm*: Bà Hồ Ngọc Tú Q phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; các Điều 218, 227,228, 235 và Điều 266 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 51, 56, 57, 80, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị Quyết số 326/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Bà Hồ Ngọc Tú Q.

[1] *Về quan hệ hôn nhân:* Bà Hồ Ngọc Tú Q được ly hôn với Ông Nguyễn Thiên Đ.

Quan hệ hôn nhân giữa Bà Hồ Ngọc Tú Q được ly hôn với Ông Nguyễn Thiên Đ chấm dứt kể từ ngày bản án của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

[2] *Về con chung và cấp dưỡng nuôi con chung:* Giao con chung là các cháu Nguyễn Hồ P, sinh ngày 16-5-2015; Nguyễn Hồ Kim S, sinh ngày 15-7-2017 và Nguyễn Hồ Kim T, sinh ngày 21-10-2021 cho bà Q trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi con chung trưởng thành đủ 18 tuổi.

Việc cấp dưỡng nuôi con chung: Do các bên không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom; không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này. Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

[3] *Về tài sản chung, nợ chung:* Do các bên không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[4] *Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm*: Bà Hồ Ngọc Tú Q phải nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp trước đó theo biên lai thu tiền số BLTU 0003807, ngày 21-5-2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu M, tỉnh Bình Dương (nay là Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 15- Thành phố Hồ Chí Minh). Bà Q đã nộp đủ án phí.

[5] Quyền kháng cáo:

Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án theo quy định./.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai (1);
- Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 11-Đồng Nai (1);
- Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai (1);
- Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 15-TP. Hồ Chí Minh (1);
- Các đương sự (2);
- UBND phường Thủ Dầu M -TP. Hồ Chí Minh (1);
- Lưu hồ sơ vụ án (4).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Hảo